LAB 6



Concurrent Server - High-level Network programming

Họ tên và MSSV: Trần Quốc Phú B2205899

Nhóm học phần: CT29301

- Các sinh viên bị phát hiện sao chép bài của nhau sẽ nhận 0đ cho tất cả bài thực hành của môn này.
- Bài nộp phải ở dạng PDF, hình minh họa phải rõ ràng chi tiết. Hình minh hoạ chỉ cần chụp ở nội dung thực hiện, không chụp toàn màn hình.

1. Bài 1

Cập nhật phần Server của Bài 2-Lab05 và Bài 4-Lab05 để có thể phục vụ song song nhiều Client cùng một lúc (sử dụng kỹ thuật Multi-Threading).

(Chụp hình minh họa code bài làm và kết quả thực thi; đính kèm tập tin code khi nộp bài.) Bài 2_lab5:

Code: (phía Server):

```
import socket
    import threading
        '0': "khong",
        '1': "mot",
       '2': "hai",
        '3': "ba",
        '4': "bon",
        '5': "nam",
        '6': "sau",
        '8': "tam",
18 HOST = '0.0.0.0' # Lắng nghe trên tất cả các địa chỉ IP
19 PORT = 8888
      data = conn.recv(1024).decode().strip()
          print(f"[{addr}] Nhận: '{data}'")
       if data in num_to_word:
    response = num_to_wo
else:
    response = "Không ph
                response = num_to_word[data]
            response = "Không phải số nguyên"
       except Exception as e:
        print(f"[{addr}] Loi: {e}")
           print(f"[-] Đóng kết nối từ {addr}")
       server_socket = socket.socket(socket.AF_INET, socket.SOCK_STREAM)
        server_socket.bind((HOST, PORT))
       server_socket.listen(5)
       print(f"Server dang lang nghe tại cổng {PORT}...")
       while True:
            thread = threading.Thread(target=handle_client, args=(conn, addr))
            print(f"[=] Dang phục vụ {threading.active_count() - 1} client(s)")
```

Code (phía client):

```
import socket

import socket

host = 'localhost' # hoāc IP của server

port = 8888

def main():
    # Nhập 1 kỹ tự
    ch = input("Nhập một kỹ tự số (0-9): ").strip()

# Tạo socket TCP
    client_socket = socket.socket(socket.AF_INET, socket.SOCK_STREAM)
    client_socket.connect((HOST, PORT))

client_socket.send(ch.encode())
    response = client_socket.recv(1024).decode()

print("Phản hồi từ Server:", response)

client_socket.close()

if __name__ == "__main__":
    main()
```

Kết quả hiển thị:

```
D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai2_lab5>python tcp_server.py
Server đang lắng nghe tại cổng 8888...

[+] Client kết nối từ ('127.0.0.1', 59865)

[=] Đang phục vụ 1 client(s)

[('127.0.0.1', 59865)] Nhận: '7'

[-] Đóng kết nối từ ('127.0.0.1', 59865)

D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai2_lab5>python tcp_client.py
Nhập một ký tự số (0-9): 7
Phản hồi từ Server: bay
```

```
D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai2_lab5>python tcp_server.py

Server dang lång nghe tại cổng 8888...

[+] Client kết nổi từ ('127.0.0.1', 59865)

[-] Đông phục vụ 1 client(s)

[('127.0.0.1', 59865)] Nhận: '7'

D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai2_lab5>python tcp_client.py

D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai2_lab5>python tcp_client.py

Nhập một ký tự số (0-9): 7

Phán hồi từ Server: bay

D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai2_lab5>

D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai2_lab5>
```

Bài 4_lab5: Code (Phía server):

```
import socket
   import threading
   import os
   CMD_PORT = 8000
   DATA_PORT = 8001
  pending_lock = threading.Lock()
          with pending_lock:
              if client_ip in pending_data_tasks:
             files = "\n".join(os.listdir(target))
       except Exception as e:
         data_socket.bind((HOST, DATA_PORT))
         print(f"[DATA SERVER] Đang lắng nghe dữ liệu tại cổng {DATA_PORT}...")
              threading.Thread(target=handle_data_connection, args=(conn_data, addr)).start()
```

```
def handle_command(conn_cmd, addr):
    client_ip = addr[0]
    try:
        while True:
            data = conn_cmd.recv(1024).decode().strip()
            if not data:
               break
            print(f"[COMMAND] Nhận từ {addr}: {data}")
            parts = data.split()
            if len(parts) != 2:
                conn_cmd.sendall("ERROR\n".encode())
            cmd, target = parts
            if cmd == "GET":
               if os.path.isfile(target):
                    conn_cmd.sendall("OK\n".encode())
                    with pending_lock:
                        pending_data_tasks[client_ip] = ("GET", target)
                    conn_cmd.sendall("ERROR\n".encode())
            elif cmd == "DELETE":
                if os.path.isfile(target):
                   os.remove(target)
                    conn_cmd.sendall("OK\n".encode())
                    conn_cmd.sendall("ERROR\n".encode())
            elif cmd == "LIST":
                if os.path.isdir(target):
                    conn cmd.sendall("OK\n".encode())
                    with pending_lock:
                        pending_data_tasks[client_ip] = ("LIST", target)
                    conn_cmd.sendall("ERROR\n".encode())
                conn_cmd.sendall("ERROR\n".encode())
    except Exception as e:
        print(f"[COMMAND] Loi xử lý lệnh từ {addr}: {e}")
    finally:
        print(f"[COMMAND] Đóng kết nối với {addr}")
        conn_cmd.close()
```

```
def main():
    threading.Thread(target=data_server, daemon=True).start()

with socket.socket(socket.AF_INET, socket.SOCK_STREAM) as server_cmd_socket:
    server_cmd_socket.bind((HOST, CMD_PORT))
    server_cmd_socket.listen(10)
    print(f"[SERVER] Dang lång nghe lệnh tại cổng {CMD_PORT}...")

while True:
    conn_cmd, addr = server_cmd_socket.accept()
    print(f"[SERVER] Kết nổi mới từ {addr}")
    threading.Thread(target=handle_command, args=(conn_cmd, addr)).start()

if __name__ == "__main__":
    main()
```

Code (Phía client):

```
import socket
  SERVER_IP = 'localhost'
   CMD PORT = 8000
  DATA_PORT = 8001
         s.connect((SERVER_IP, DATA_PORT))
# with open("client_" + filename, "wb") as f:
with open("client_" + os.path.basename(filename), "wb") as f:
                        break
                     f.write(data)
       print(f"[CLIENT] Đã lưu vào client_{filename}")
   def receive_data_to_screen():
           s.connect((SERVER_IP, DATA_PORT))
           print("[CLIENT] Noi dung thư mục:")
          cmd_socket.connect((SERVER_IP, CMD_PORT))
                     "Nhập lệnh (GET/DELETE/LIST <tên file hoặc thư mục>) hoặc EXIT: "
                     print("[CLIENT] Lệnh không hợp lệ. Vui lòng nhập đúng định dạng.")
                 print(f"[CLIENT] Phản hồi: {response}")
                         receive_data_to_screen()
```

Kết quả thực thi: (LIST, GET, DELETE) LIST:

```
D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai4_lab5>python tcp_client_dual.py
Nhập lệnh (GET/DELETE/LIST <tên file hoặc thư mục>) hoặc EXIT: LIST Biba
[CLIENT] Phản hồi: OK
[CLIENT] Nội dung thư mục:
abc.txt
phutv.txt
Nhập lệnh (GET/DELETE/LIST <tên file hoặc thư mục>) hoặc EXIT: 

D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C01\Bai4_lab5>python tcp_server_dual.py
[SERVER] Đang lắng nghe lệnh tại cổng 8000...
[DATA SERVER] Đang lắng nghe dữ liệu tại cổng 8001...
[SERVER] Kết nối mới từ ('127.0.0.1', 61929)
[COMMAND] Nhận từ ('127.0.0.1', 61929): LIST Biba
```

GET:

```
Nhập lệnh (GET/DELETE/LIST <tên file hoặc thư mục>) hoặc EXIT: GET Biba/abc.txt
[CLIENT] Phản hồi: OK
[CLIENT] Đã lưu vào client_Biba/abc.txt
Nhập lệnh (GET/DELETE/LIST <tên file hoặc thư mục>) hoặc EXIT: [

[COMMAND] Nhận từ ('127.0.0.1', 61929): GET Biba/abc.txt
```

DELETE:

```
Nhập lệnh (GET/DELETE/LIST <tên file hoặc thư mục>) hoặc EXIT: DELETE Biba/phutv04.txt
[CLIENT] Phản hồi: OK
Nhập lệnh (GET/DELETE/LIST <tên file hoặc thư mục>) hoặc EXIT: [

[COMMAND] Nhận từ ('127.0.0.1', 61929): DELETE Biba/phutv04
.txt
```

2. Bài 2

Tham khảo ví dụ MessageServer.py và MessageClient.py, viết chương trình Chat đơn giản sử dụng UDP socket cho phép hai người trên hai máy tính trò chuyện với nhau. Lưu ý: tạo 2 thread (1 dùng để gửi, 1 để nhận thông điệp) để chương trình cho phép người dùng nhận và gửi thông điệp song song.

(Chup hình minh hoa code bài làm và kết quả thực thi; đính kèm tập tin code khi nộp bài.)

Code: (Phía server)

```
import threading
         data, addr = sock.recvfrom(1024)
      except Exception as e:
         print(f"Lõi khi nhận: {e}")
         message = input("Ban: ")
     except Exception as e:
         print(f"Lõi khi gửi: {e}")
   server_port = int(input(" | Nhập cổng để lắng nghe (VD: 20001): "))
   client_ip = input(" Nhập IP client (VD: 192.168.1.2): ").strip()
   client_port = int(input(" Nhập PORT client (VD: 20002): "))
   print(f" 
    Server dang lang nghe tại {server_ip}:{server_port}...")
   threading.Thread(target=receive_messages, args=(sock,), daemon=True).start()
   threading.Thread(target=send_messages, args=(sock, client_ip, client_port), daemon=True).start()
```

Phía client:

```
import socket
   import threading
                print(f"\n P Từ {addr}: {data.decode()}")
           except Exception as e:
           print(f"Lỗi khi nhận: {e}")
               break
           message = input("Ban: ")
sock.sendto(message.encode(), (server_ip, server_port))
          except Exception as e:
           print(f"Lỗi khi gửi: {e}")
       client_port = int(input(" | Nhập cổng để lắng nghe (VD: 20002): "))
       server_ip = input("Nhập IP server (VD: 192.168.1.1): ").strip()
       server_port = int(input("Nhập PORT server (VD: 20001): "))
       print(f" Client dang lang nghe tại {client_ip}:{client_port}...")
       # Thread nhận và gửi
        threading.Thread(target=receive_messages, args=(sock,), daemon=True).start()
        \textbf{threading.Thread} (\texttt{target=send\_messages}, \ \texttt{args=(sock, server\_ip, server\_port)}, \ \texttt{daemon=True)}. \\ \textbf{start()}
```

Kết quả thực thi:

```
D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C02>python MessageServer.py
Nhập cổng để lắng nghe (VD: 20001): 20001
Nhập IP client (VD: 192.168.1.2): 127.0.0.1
Nhập cổng để lắng nghe (VD: 20001): 20001
Nhập IP client (VD: 192.168.1.2): 127.0.0.1
Nhập IP client (VD: 192.168.1.2): 127.0.0.1
Nhập PORT client (VD: 20002): 20002
Nhập PORT client (VD: 20002): 20002
🙎 Server đang lắng nghe tại 0.0.0.0:20001...
📝 Server đang lắng nghe tại 0.0.0.0:20001...
Ban: Hello
Ban: Hello
Ban:
Từ ('127.0.0.1', 20002): Hi
Hi
Ban: What is your name?
Ban:
Từ ('127.0.0.1', 20002): My name is Phv
```

```
D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C02>python MessageClient.py
  Nhập cổng để lắng nghe (VD: 20002): 20002
Nhâp IP server (VD: 192.168.1.1): 127.0.0.1
Nhập cổng để lắng nghe (VD: 20002): 20002
Nhập IP server (VD: 192.168.1.1): 127.0.0.1
Nhập IP server (VD: 192.168.1.1): 127.0.0.1
Nhập PORT server (VD: 20001): 20001
Nhập PORT server (VD: 20001): 20001
🙎 Client đang lắng nghe tại 0.0.0.0:20002...
🙎 Client đang lắng nghe tại 0.0.0.0:20002...
Ban:
Ban:
F Từ ('127.0.0.1', 20001): Hello
Từ ('127.0.0.1', 20001): Hello
Ηi
Ban:
Từ ('127.0.0.1', 20001): Hi
Từ ('127.0.0.1', 20001): What is your name ?
My name is Phy
Ban:
```

3. Bài 3

Sử dụng các thư viện hỗ trợ lập trình mạng ở mức độ High-level của Python để viết một chương trình EmailCrawler cho phép tìm các địa chỉ email trên một website.

Gợi ý:

- (1) Sử dụng hàm urllib.request.urlopen để load trang chủ của 1 website.
- (2) Tìm trong nội dung trang web tải xuống các email và URL. Đưa email và URL vào danh sách.
- (3) Tiếp tục tải các trang web có trong website sử dụng các URL tìm được trong danh sách. Lập lại đến khi tất cả hết các URL.
- Có thể sử hàm re.findall để tìm các email và URL các trang web. Ví du:

```
+ emails = re.findall(r'[\w.+-]+@[\w-]+\.[\w.-]+', text)
+ urls = re.findall\
    ('http[s]?://(?:[a-zA-Z]|[0-9]|[$-_@.&+]|[!*\(\),]|\
    (?:[0-9a-fA-F][0-9a-fA-F]))+', text)
```

(Chụp hình minh họa code bài làm và kết quả thực thi; đính kèm tập tin code khi nộp bài.) Code:

```
import urllib.request
import re
from urllib.parse import urljoin, urlparse
from collections import deque

visited_urls = set()
found_emails = set()

def is_same_domain(base_url, target_url):
    return urlparse(base_url).netloc == urlparse(target_url).netloc
```

```
queue = deque([start_url])
       while queue:
           print(f"\n Đang kiểm tra: {url}")
               with urllib.request.urlopen(url, timeout=5) as response:
                   content_type = response.headers.get("Content-Type", "")
                   if "text/html" not in content type:
                   html = response.read().decode(errors='ignore')
                   print("\n--- Nội dung HTML ---")
                   emails = re.findall(r'[\w.+-]+@[\w-]+\.[\w.-]+', html)
                   for link in urls:
                       if is_same_domain(start_url, full_url) and full_url not in visited_urls:
           except Exception as e:
```

```
def main():
    start_url = input("Nhập URL trang web (VD: https://example.com): ").strip()
    print("Bắt đầu tìm kiếm email...\n")
    crawl(start_url)

print("\nHoàn tất. Các email tìm thấy:")
    if found_emails:
        for email in sorted(found_emails):
            print("\od", email)
    else:
        print("Không tìm thấy email nào.")

if __name__ == "__main__":
    main()
```

Kết quả thực thi:

```
D:\MangTTDL_CT293\NopLab\Lab6\C03>python email_crawler.py
Nhập URL trang web (VD: https://example.com): https://cs.stanford.edu/people/eroberts/
Bắt đầu tìm kiếm email...
Đang kiểm tra: https://cs.stanford.edu/people/eroberts/
--- Nội dung HTML ---
<html>
<head>
<title>Eric Roberts: Home Page</title>
</head>
<body>
<img src="pictures/EricAtACMAwards.png" width=400>
<h1>Eric Roberts</h1>
Charles Simonyi Professor of Computer Science, <i>emeritus</i> <br/> <br/> />
<h4>Links:</h4>
<l
<a href="courses/index.html">Courses</a>
<a href="books/index.html">Books</a>
<a href="papers/index.html">Papers</a>
<a href="talks/index.html">Talks</a>
<a href="bio.html">Biographical sketch</a>
<a href="cv.html"</a>
--- Kết thúc trích HTML ---
Hoàn tất. Các email tìm thấy:

    eroberts@cs.stanford.edu
```